TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:19 /2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28/5/2025
V/v: *Kiện xin ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Nguyễn Minh Lý
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thanh Bình
2. Bà Nguyễn Thị Chuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Trần Thị Miền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2024/TLST - HNGĐ, ngày 23 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thanh S, sinh năm 1984;

Bị đơn: Anh Bàn Hữu H, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Xóm Cộng Hòa, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Chị S có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thanh Sáu trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2004 chị và anh Hậu có tự nguyện tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Yên Lạc, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi cưới thì về chung sống tại xóm Cộng Hòa, xã Động Đạt. Đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Hậu mải chơi không tu chí làm ăn, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn anh Hậu để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Vợ chồng tôi có 02 con chung là Bàn Phúc Đạt, sinh ngày 15/7/2013 và Bàn Thị Hảo, sinh ngày 05/11/2004. Sau khi ly hôn chị Sáu có

nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bàn Phúc Đạt, cháu Hảo đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Sáu tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của bị đơn anh Bàn Hữu Hậu: Anh H đã được Tòa án tống Đ hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H không có mặt tại Tòa án để làm việc, Tòa án không tiến hành ghi lời khai của anh H được.

Tại biên bản ghi lời khai và biên bản xác minh đối với ông Bàn Tiến Phương bố đẻ anh H thể hiện: Anh Hậu hiện nay đi làm ăn xa, ông không rõ địa chỉ nhưng anh Hậu thường xuyên liên lạc với gia đình qua điện thoại và ông có nhận các văn bản tố tụng của Tòa án của Tòa án, ông cam kết sẽ thông tin lại với anh Hậu. Tại buổi xác minh ông Phương cho biết có gọi điện và thông báo cho anh Hậu biết nhưng anh Hậu thông tin lại cho gia đình là do điều kiện công việc anh đi làm ăn xa không thể đến và giải quyết vụ án. Ông Phương xác định thời gian kết hôn của anh H, chị S; Con chung và mâu thuẫn giữa anh H và chị S như chị S trình bày.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại công an xã Động Đạt thể hiện: Anh Bàn Hữu Hậu có hộ khẩu thường trú tại xóm Cộng Hòa, xã Động Đạt, huyện Phú Lương cùng hộ khẩu với ông Bàn Tiến Phương (bố đẻ anh Hậu), anh Hậu không đăng ký tạm trú, tạm vắng ở đâu.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28; 35 BLTTDS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Năm, cho chị Năm được ly hôn anh Nhật;

* Về con chung: Giao con chung là con chung là Bàn Phúc Đạt, sinh ngày 15/7/2013 cho chị Sáu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cháu Bàn Thị Hảo, sinh ngày 05/11/2004 đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết

* Về cấp dưỡng nuôi con: Chị S không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị HĐXX không xem xét.

* Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị S và anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị xem xét.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]: Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình về việc yêu cầu xin ly hôn giữa nguyên đơn là chị Trần Thanh S và bị đơn là anh Bàn Hữu H (anh H có nơi cư trú ở xóm Cộng Hòa, xã Động Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên). Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Về sự có mặt của đương sự: Bị đơn là anh Bàn Hữu H đã được tống Đ hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H.

[2]: Về nội dung:

[2.1]: Chị Trần Thanh S và anh Bàn Hữu H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

[2.2]: Lý do chị Trần Thanh S xin ly hôn với anh Bàn Hữu H là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mất niềm tin, anh H mải chơi không tu chí làm ăn, vợ chồng có mâu thuẫn, anh H không quan tâm đến vợ con. Ông Phương - bố đẻ của anh H cũng xác định giữa hai anh chị có những khúc mắc khiến tình cảm vợ chồng xa cách. Mặc dù gia đình khuyên nhủ nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể gắn kết. Hai anh chị đã sống ly thân. Hai bên không không có tiếng nói chung, không hòa hợp hàn gắn được, đến nay chị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn vì xác định tình cản vợ chồng không còn. HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị S và anh H đã ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không Đ được, cuộc sống chung vợ chồng không tồn tại nên chấp nhận yêu cầu của chị S, cho chị S được ly hôn với anh H là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3]: Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Chị S và anh H có 02 con chung là Bàn Phúc Đạt, sinh ngày 15/7/2013 và Bàn Thị Hảo, sinh ngày 05/11/2004. Chị S có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Đ và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Con chung là Bàn Phúc Đ có nguyện vọng ở với mẹ, cháu Bàn Thị Hảo, sinh ngày 05/11/2004 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay, anh H hiện nay không có mặt tại địa phương, không có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung, nên cần giao con cho chị chị S trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung mới đảm bảo điều kiện về kinh tế lẫn tinh thần đáp ứng cho yêu cầu phát triển bình thường của con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị S không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về quyền thăm nom con: Vì lợi ích của con anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Anh H, chị S có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

[2.4]: Về Tài sản chung, nợ chung: Chị S xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do anh H vắng mặt tại phiên tòa, nên HĐXX giành quyền khởi kiện vụ kiện dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[3] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên toà về mâu thuẫn vợ chồng, tài sản chung, nợ chung là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] : Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn là chị Trần Thanh S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[5] *:* Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 53; 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị TrầnThanh S, chị Trần Thanh S được ly hôn anh Bàn Hữu H

2.Về con chung: Giao con chung là Bàn Phúc Đ, sinh ngày 15/7/2015 cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, cháu Bàn Thị Hảo, sinh ngày 05/11/2004 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thanh S không yêu cầu anh Bàn Hữu H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị S và anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung, nợ chung*:* Không xem xét giải quyết. Giành quyền khởi kiện vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thanh S phải chịu 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ khấu vào số tiền 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004835 ngày 23/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn (chị Trần Thanh S) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị đơn (anh Bàn Hữu H) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án ./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Lý

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND huyện Phú Lương;*
- *Chi cục THADS Phú Lương;*
- *UBND xã Yên Trạch;*
- *Lưu HSVA, VP, TP, TK.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Hồng Nam